

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

Tên dự án: Xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo một số hạng mục công trình Trường trung học phổ thông Nguyễn Văn Linh, huyện Hàm Thuận Bắc (Gói thầu số 12: Sửa chữa khối phòng học, khối phòng chức năng và phòng bộ môn).

Chủ đầu tư: Ban QLDA Đầu tư xây dựng khu vực Hàm Thuận Bắc.

Loại hợp đồng: Trọn gói

Nguồn vốn: Vốn xổ số kiến thiết cuối giai đoạn 2021-2025 và chuyển tiếp sang giai đoạn 2026-2030

Thời gian thực hiện gói thầu: 360 ngày

Tùy chọn mua thêm: Không

Tóm tắt công việc chính của gói thầu: Thi công các hạng mục sửa chữa khối phòng học, khối phòng chức năng, phòng học bộ môn, (bao gồm chi phí dự phòng cho khối lượng phát sinh)

- **Loại, cấp công trình:** Công trình dân dụng, cấp III

- **Địa điểm xây dựng:** Địa điểm xây dựng: Trong khuôn viên Trường trung học phổ thông Nguyễn Văn Linh, tại xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận (nay là xã Hàm Thuận, tỉnh Lâm Đồng)

Giải pháp thiết kế chủ yếu của công trình

Phần sửa chữa và các hạng mục phụ trợ:

* Sửa chữa khối phòng học:

- Quy mô: Nhà hiện trạng 4 tầng (01 trệt, 03 lầu); Diện tích xây dựng 499,66 m²; Tổng diện sàn 2.107,66m².

- Giải pháp thiết kế: Tháo dỡ mái tôn cũ, thay mới bằng tôn kẽm sóng vuông dày 4,5mm, tận dụng lại xà gồ sơn mới lại bằng sơn 1 nước lót, 2 nước phủ. Phá bỏ lớp láng trên sân, láng lại sân bằng vữa xi măng M75 dày 2cm và xử lý chống thấm. Cạo bỏ toàn bộ lớp sơn cũ trần bê tông tầng 1,2,3,4, trần WC hoàn thiện lại bằng sơn nước 01 lớp lót 02 lớp phủ kết hợp bả mastic. Tháo dỡ toàn bộ trần tôn cũ tầng 4 và toàn bộ trần WC thay mới bằng trần tôn lạnh dày 3,0 mm riêng trần WC làm bằng trần thạch cao khung nhôm nổi KT(60x60)cm. Tháo dỡ toàn bộ nền gạch cũ lát lại nền bằng gạch granite (60x60)cm. Phá dỡ lớp láng bậc cấp thay mới bằng đá granite. Đục bỏ lớp láng vữa xi măng cũ nền ram dốc và láng lại bằng gạch Terrazzo (40x40)cm. Đục bỏ lớp vữa trát tường trong nhà và tường ngoài nhà (5% diện tích). Trát lại diện tích đục bỏ bằng vữa xi măng M75. Sơn lại toàn bộ bằng sơn nước 01 lớp lót 02 lớp phủ kết hợp bả mastic. Đục tạo nhám chân tường cao 77cm xung quanh khối phòng học ốp lại bằng đá da. Đục bỏ lớp vữa lát chân tường ốp lại bằng gạch granite (15x60)cm. Tháo dỡ toàn bộ khung sắt bảo vệ lan can tầng 1 làm mới lại lan can bằng inox. Tháo dỡ toàn bộ tay vịn lan can tầng 2,3,4 làm mới lại tay vịn bằng inox D60mm. Sơn mới lại lam sắt hộp bằng sơn 03 nước. Phá bỏ toàn bộ nền cầu thang hiện trạng làm mới lại bằng đá granite. Khu vệ sinh tháo dỡ toàn bộ gạch nền lát lại bằng gạch granite nhám (30x30)cm; Đục bỏ toàn bộ lớp vữa trát,

gạch ốp tường ốp lại bằng gạch granite (30x60)cm cao 1,8m; tường trong phòng cao 1,2m. Phá dỡ nền bực giảng hiện trạng làm lại bằng gạch granite (60x60)cm. Thay mới toàn bộ xi bết. Thay mới toàn bộ cửa đi, cửa sổ (trừ cửa sắt kéo) và lắp dựng lại cửa đi khung nhôm hệ 55 dày 2ly, kính cường lực dày 8ly (có chia ô); Cửa sổ khung nhôm hệ 55 dày 1,4mm, kính cường lực dày 8ly (có chia ô). Thay mới toàn bộ hệ thống điện, PCCC, chống sét cho công trình.

* Sửa chữa khối phòng chức năng và phòng học bộ môn:

- Quy mô: Nhà hiện trạng 3 tầng (01 trệt, 02 lầu); Diện tích xây dựng 741,2 m²; Tổng diện sàn 2.223,6m².

- Giải pháp thiết kế: Tháo dỡ mái tôn cũ, thay mới bằng tôn kẽm sóng vuông dày 4,5zem. Phá bỏ lớp láng trên sân nô, láng lại sân nô bằng vữa xi măng M75 dày 2cm và xử lý chống thấm. Cạo bỏ toàn bộ lớp sơn cũ trần bê tông, tường trong, tường ngoài hoàn thiện lại bằng sơn nước 01 lớp lót 02 lớp phủ kết hợp bả mastic. Tháo dỡ toàn bộ nền gạch cũ lát lại nền bằng gạch granite (60x60)cm. Phá dỡ lớp láng bậc cấp, phá dỡ nền cũ bậc thang thay mới bằng đá granite. Mở rộng khu sân khấu và xây lại bậc cấp lên sân khấu bằng gạch thẻ không nung (4,5x9x19)cm; mặt bậc lát đá granite. Đục bỏ lớp vữa trát tường trong nhà, tường ngoài nhà (5% diện tích). Trát lại diện tích đục bỏ bằng vữa xi măng M75. Sơn lại toàn bộ bằng sơn nước 01 lớp lót 02 lớp phủ kết hợp bả mastic. Đục bỏ lớp vữa trát chân tường ốp lại bằng gạch granite (15x60)cm; tường trong phòng ốp gạch granite (30x60)cm cao 1,2m. Tháo dỡ toàn bộ lan can sắt, khung sắt hành lang, cầu thang sắt làm mới lại lan can bằng inox; Khung sắt lan can trang trí bằng sắt hộp tráng kẽm. Khu vệ sinh tháo dỡ toàn bộ gạch nền lát lại bằng gạch granite nhám (30x30)cm. Tháo dỡ trần cũ thay mới bằng trần tôn lạnh dày 3zem + khung thép hộp. Thay mới toàn bộ cửa đi, cửa sổ và lắp dựng lại cửa đi khung nhôm hệ 55 dày 2mm, kính cường lực dày 8mm (có chia ô); Cửa sổ khung nhôm hệ 55 dày 1,4mm, kính cường lực dày 8mm (có chia ô). Thay mới toàn bộ hệ thống điện, cấp thoát nước, thiết bị vệ sinh, PCCC và chống sét cho công trình.

II. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

Nhà thầu phải thực hiện đầy đủ, chính xác và đúng trình tự các yêu cầu kỹ thuật đã được chỉ ra trong các bản vẽ thiết kế thi công đã được phê duyệt và theo các tiêu chuẩn, quy phạm thi công và nghiệm thu hiện hành của Nhà nước Việt Nam.

Các yêu cầu về vật tư, về kỹ thuật không thể hiện rõ trong hồ sơ thiết kế được phê duyệt của Chủ đầu tư thì thực hiện theo các tiêu chuẩn hiện hành và theo chỉ định của đơn vị thiết kế.

Các chỉ dẫn, trình tự thủ tục thi công và nghiệm thu phải tuân thủ theo Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/1/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

A. CÁC QUY ĐỊNH CHUNG:

1. Quy trình, quy phạm áp dụng khi thi công và nghiệm thu:

Nhà thầu phải nêu rõ toàn bộ Tiêu chuẩn, quy chuẩn xây dựng Việt Nam được áp dụng cho thi công và nghiệm thu công trình. Một số tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng cho việc thi công và nghiệm thu công trình.

2. Các yêu cầu về tổ chức kỹ thuật, giám sát:

a/ Tiếp nhận mặt bằng công trình:

Sau khi nhận được thông báo trúng thầu, Nhà thầu liên hệ với Chủ đầu tư để tiếp nhận mặt bằng công trình thi công để thực hiện. Chủ đầu tư sẽ bàn giao hiện trạng thực tế của công trình và tổ chức cuộc họp để nhà thầu lên kế hoạch triển khai thi công và bàn bạc phương án

mặt bằng thi công, đường vận chuyển vật tư, thiết bị... Khi tiếp nhận mặt bằng có biên bản bàn giao được ký giữa các bên có liên quan.

Nhà thầu liên hệ với chính quyền địa phương và các đơn vị có liên quan để xin phép sử dụng đường và các phương tiện vận chuyển trong quá trình thi công, phối hợp công tác giữ gìn an ninh trật tự trong khu vực thi công.

b/ Biện báo thi công: Phải có bảng hiệu công trình có ghi thông tin cụ thể của gói thầu và thành phần thực hiện, nội dung bảng hiệu phải được sự đồng ý của Chủ đầu tư và tuân theo quy định của pháp luật.

c/ Các công trình tạm: Phải có Nhà Ban chỉ huy công trình và phục vụ y tế, phải có nhà vệ sinh hiện trường, nhà kho để chứa vật tư, thiết bị trong quá trình thi công, phải có lán trại công trình....

d/ Đường thi công: Nhà thầu phải có biện pháp làm đường tạm để phục vụ thi công nếu cần thiết hoặc sử dụng đường hiện trạng sẵn có thì sau khi thi công hoàn thành phải hoàn trả lại đúng hiện trạng ban đầu.

e/ Thông tin liên lạc: Nhà thầu phải lắp đặt hệ thống thông tin liên lạc, máy điện thoại tạm thời tại công trình để đảm bảo liên lạc với các bên liên quan liên tục 24/24 giờ.

f/ Các yêu cầu trong thi công xây dựng:

- Thi công, lắp đặt các sản phẩm cụ thể được quy định trong các mục riêng. Phải tuân thủ đúng hướng dẫn kỹ thuật và các khuyến nghị để tránh lãng phí do cần phải thay thế.

- Kiểm tra các bộ phận lắp đặt theo phương đứng và cao độ các bộ phận được lắp đặt theo phương ngang, trừ khi có các quy định khác.

- Thực hiện các giải pháp cấu tạo phù hợp trên bề mặt tại các điểm chuyển tiếp đảm bảo sự làm việc liên tục của kết cấu và hình dạng kiến trúc, trừ khi có các quy định khác.

- Khi cần tổ chức cuộc họp để giải quyết các vướng mắc trong quá trình thi công thì phải thông báo cho các bên liên quan bằng văn bản hoặc điện thoại để chuẩn bị hoặc tham gia cuộc họp trước ít nhất là bốn ngày kể từ ngày họp.

- Các biên bản cuộc họp phải được các bên tham dự ký tên xác nhận và gửi các bản sao đến các bên liên quan trong vòng hai ngày sau cuộc họp.

- Phải bố trí đảm bảo an toàn cho lối đi lại trên công trường, phải bố trí lan can ở những vị trí dễ ngã, che chắn để tránh vật rơi vào vị trí thường xuyên có người qua lại,...

- Phải có hàng rào công trường, lưới an toàn, chống bụi trên cao, các phương tiện cảnh báo (biển, đèn tín hiệu) ở những vị trí có thể gây nguy hiểm cho người hoặc phương tiện qua lại.

- Phải quét sạch các khu vực được lát, gom dọn các bề mặt tạo cảnh quang; chuyển chất thải, vật liệu thừa, rác và các thiết bị xây dựng ra khỏi công trường; vứt bỏ theo cách thức được quy định, không đốt hoặc chôn; Dọn sạch các mảnh vỡ từ mái nhà, máng xối, ống và hệ thống thoát nước.

g/ Các biện pháp khác:

- Bản vẽ mặt bằng bố trí thi công, tổ chức thi công đúng với mặt bằng thực tế công trình.

- Phải có biện pháp và sơ đồ bố trí bộ máy chỉ huy công trường.

- Phải có biện pháp và sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự, vật tư, thiết bị trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng người.

4

- Phải có biện pháp quản lý chất lượng thi công và được Chủ đầu tư, Tư vấn giám sát chấp nhận.

3. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị:

Nhà thầu phải trình nguồn gốc và biện pháp tổ chức vận chuyển đến công trình của từng vật liệu cho bên A xem xét và quyết định trước khi thực hiện.

Khi phát hiện có sự thay đổi về chủng loại, nguồn gốc vật liệu... Bên A có quyền ngừng thi công để kiểm tra nếu không đạt yêu cầu, nhà thầu có trách nhiệm chuyển toàn bộ số vật liệu sai khác đó ra khỏi công trình và chịu mọi phí tổn có liên quan.

Các vật tư do B cấp khi đưa vào sử dụng công trình phải tuân thủ theo quy trình sau:

- Mọi vật liệu xây dựng và các trang thiết bị sử dụng trong đề án đều phải đảm bảo yêu cầu kỹ thuật theo các Tiêu chuẩn hiện hành của Việt Nam.

- Nhà thầu phải trình nguồn gốc của từng vật liệu cho bên A xem xét và quyết định trước khi thực hiện.

- Khi phát hiện có sự thay đổi về chủng loại, nguồn gốc vật liệu.... Bên A có quyền ngừng thi công để kiểm tra, nếu không đạt yêu cầu, nhà thầu có trách nhiệm chuyển toàn bộ số vật liệu sai khác đó ra khỏi công trình và chịu mọi phí tổn có liên quan.

- Kiểm tra, lập biên bản cùng giám sát A.

4. Yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt và quy trình quản lý chất lượng của nhà thầu thi công xây dựng:

a. Yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt:

Trình tự thi công và lắp đặt theo hướng dẫn trong bản vẽ thiết kế, công tác nào thực hiện trước thì Nhà thầu phải triển khai trước, tránh chồng chéo trong quá trình thi công.

b. Yêu cầu về Quy trình quản lý chất lượng của nhà thầu thi công xây dựng:

- Nhà thầu thi công công trình xây dựng có trách nhiệm tiếp nhận và quản lý mặt bằng xây dựng, bảo quản mốc định vị và mốc giới công trình.

- Lập và thông báo cho Chủ đầu tư và các chủ thể có liên quan hệ thống quản lý chất lượng, mục tiêu và chính sách đảm bảo chất lượng công trình của nhà thầu. Hệ thống quản lý chất lượng công trình của nhà thầu phải phù hợp với quy mô công trình, trong đó nêu rõ sơ đồ tổ chức và trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân đối với công tác quản lý chất lượng công trình của nhà thầu.

- Trình Chủ đầu tư chấp thuận các nội dung sau:

+ Kế hoạch tổ chức thí nghiệm và kiểm định chất lượng, quan trắc đo đạc các thông số kỹ thuật của công trình theo yêu cầu thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật.

+ Biện pháp kiểm tra, kiểm soát chất lượng vật liệu, sản phẩm; cấu kiện, thiết bị được sử dụng cho công trình; thiết kế biện pháp thi công, trong đó quy định cụ thể các biện pháp, bảo đảm an toàn cho người, máy móc, thiết bị và công trình;

+ Kế hoạch kiểm tra, nghiệm thu công việc xây dựng, nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng, nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng;

+ Các nội dung cần thiết khác theo yêu cầu của chủ đầu tư và quy định của hợp đồng.

- Bố trí nhân lực, thiết bị thi công theo quy định của hợp đồng xây dựng và quy định của pháp luật có liên quan,

- Thực hiện trách nhiệm quản lý chất lượng trong việc mua sắm (chế tạo, sản xuất vật liệu

sản phẩm cấu kiện, thiết bị được sử dụng⁵ cho công trình theo quy định tại Điều 12 06/2021/NĐ-CP và quy định của hợp đồng xây dựng và quy định của hợp đồng xây dựng.

- Thực hiện các công tác thí nghiệm kiểm tra vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng thiết bị công trình, thiết bị công nghệ trước và trong khi thi công xây dựng theo quy định của hợp đồng xây dựng.

- Thi công xây dựng theo đúng hợp đồng xây dựng, giấy phép xây dựng, thiết kế xây dựng công trình. Kịp thời thông báo cho Chủ đầu tư nếu phát hiện sai khác giữa thiết kế, hồ sơ hợp đồng xây dựng và điều kiện hiện trường trong quá trình thi công. Tự kiểm soát chất lượng thi công xây dựng theo yêu cầu của thiết kế và quy định của hợp đồng xây dựng. Hồ sơ quản lý chất lượng của các công việc xây dựng phải được theo quy định và phù hợp với thời gian thực hiện thực tế tại công trường.

- Kiểm soát chất lượng công việc xây dựng và lắp đặt thiết bị; giám sát thi công trường hợp là nhà thầu chính hoặc tổng thầu.

- Xử lý, khắc phục các sai sót, khiếm khuyết về chất lượng trong quá trình thi công xây dựng (nếu có).

- Thực hiện trắc đạc, quan trắc công trình theo yêu cầu thiết kế. Thực hiện thí nghiệm, kiểm tra chạy thử đơn động và chạy thử liên động theo kế hoạch trước khi đề nghị nghiệm thu.

- Lập nhật ký thi công (bao gồm chi phí hạng mục chung) theo quy định.

- Lập bản vẽ hoàn công theo quy định. ..

- Yêu cầu Chủ đầu tư thực hiện nghiệm thu công việc chuyển bước thi công nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng hoặc bộ phận công trình xây dựng, nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng.

- Báo cáo chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng, khối lượng, an toàn lao động và vệ sinh môi trường thi công xây dựng theo quy định của hợp đồng xây dựng và yêu cầu đột xuất của Chủ đầu tư.

- Hoàn trả mặt bằng, di chuyển vật tư, máy móc, thiết bị và những tài sản khác của mình ra khỏi công trường sau khi công trình đã được nghiệm thu, bàn giao, trừ trường hợp trong hợp đồng xây dựng có thỏa thuận khác.

5. Yêu cầu về vận hành thử nghiệm, an toàn:

- Quá trình lắp đặt Nhà thầu phải tự kiểm tra từng giai đoạn trước khi hoàn chỉnh mỗi công đoạn đều phải được nhà thầu tự thử nghiệm đạt yêu cầu mới đề nghị TVGS và Chủ đầu tư nghiệm thu.

- Sau khi hoàn chỉnh quá trình lắp đặt, nhà thầu phải kiểm tra toàn bộ các thông số theo yêu cầu kỹ thuật, kiểm tra vận hành thử nghiệm đạt yêu cầu, khi đó, mới mời TVGS, Chủ đầu tư nghiệm thu theo đúng quy định.

6. Yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ (nếu có):

- Để đề phòng và xử lý cháy nổ, trên công trường phải có đặt một số bình cứu hỏa tại một số điểm cần thiết để xảy ra tai nạn, phải có bố trí một số két chứa nước và lượng nước phải đảm bảo luôn đầy để đề phòng khi sự cố xảy ra. Hàng ngày phải có cán bộ kiểm tra thường xuyên việc phòng cháy.

- Phải tập huấn và phổ biến kiến thức về PCCC cho các công nhân thi công theo đúng quy định.

7. Yêu cầu về vệ sinh môi trường:

Công tác dọn dẹp vệ sinh công trường do nhà thầu chịu mọi chi phí, Nhà thầu có trách nhiệm giữ gìn công trường sạch sẽ, gọn gàng, nhà thầu phải thu gom, vận chuyển và tiêu hủy gạch vụn, rác....

8. Yêu cầu về an toàn lao động:

- Nhà thầu phải trình cho Chủ đầu tư một bảng kê khai chi tiết về nhân sự, số liệu các loại lao động, tài liệu về các trang thiết bị xây dựng trên công trường.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm về điều kiện lao động và an toàn cho công nhân và nhân sự để thực hiện gói thầu của đơn vị mình.

- Trong bảng chào giá mà nhà thầu lập, phải bao gồm cả khoản chi phí phát sinh từ việc áp dụng các biện pháp an toàn theo quy định của pháp luật Việt Nam.

- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm đối với an toàn về vận chuyển tại công trường, có nghĩa vụ bố trí các bảng hiệu khuyến cáo, khu vực cấm và các định hướng cần thiết cho việc thuận tiện giao thông, an toàn nhất có thể tại công trường.

- Phải tập huấn và phổ biến kiến thức về an toàn lao động cho các công nhân thi công theo đúng quy định.

- Tại vị trí nguy hiểm nhà thầu phải bố trí các biển báo, cấm cò, rào chắn, ban đêm có đèn.

- Tất cả nguyên vật liệu, trang thiết bị xây dựng và lao động do nhà thầu tự lo, phải đúng và đủ như nhà thầu thống nhất với Chủ đầu tư. Chủ đầu tư có quyền tiến hành kiểm tra toàn bộ hoặc một số khâu quan trọng trước và trong khi nhà thầu triển khai thi công.

- Chủ đầu tư có quyền kiểm tra về tổ chức về bằng cấp và kinh nghiệm của nhân viên chủ chốt trực tiếp điều hành tại công trường có phù hợp với yêu cầu của hồ sơ mời thầu và hồ sơ trúng thầu và kiểm tra chất lượng của nhà thầu toàn bộ vật tư, nhiên liệu, thiết bị, xe máy thi công theo chất lượng, chủng loại ghi trong hồ sơ mời thầu và hồ sơ trúng thầu. Nếu công việc nào không đạt yêu cầu thì Chủ đầu tư có quyền yêu cầu nhà thầu khắc phục, kể cả việc thay đổi nhân sự.

9. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công.

- Có thuyết minh biện pháp bố trí nhân lực và thiết bị thi công để phục vụ gói thầu.

- Nhân lực được bố trí phải đáp ứng theo quy định tại Mẫu 4A Chương IV trong E-HSMT.

- Có danh sách thiết bị thi công sẵn có, khả năng huy động thiết bị thi công để thực hiện gói thầu. Tối thiểu phải có máy móc và các thiết bị thi công đáp ứng theo yêu cầu về thiết bị thi công tại Mẫu 4B Chương IV trong E-HSMT.

10. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục:

- Theo thuyết minh biện pháp thi công mà nhà thầu đề xuất để đánh giá ở Mục 2.2 Chương III trong E-HSMT.

- Trước khi thi công, nhà thầu phải đệ trình tiến độ và biện pháp thi công chi tiết và được Chủ đầu tư chấp thuận kể cả biện pháp bảo đảm chất lượng công trình, bảo đảm an toàn lao động và bảo vệ sinh môi trường.

- Trong quá trình thi công nếu Chủ đầu tư phát hiện có vấn đề gì không phù hợp với tiến độ và biện pháp thi công đã được chấp thuận thì Chủ đầu tư có quyền yêu cầu nhà thầu phải đưa ra biện pháp khắc phục, nếu nghiêm trọng thì ngưng thực hiện hợp đồng.

- Nhà thầu hoàn toàn chịu trách nhiệm⁷ về việc bảo đảm an toàn lao động, trật tự, an ninh và bảo vệ môi trường, bảo đảm vệ sinh công nghiệp và mỹ quan công trình trong suốt quá trình thi công.

11. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu:

a. Kiểm tra vật tư, vật liệu và thiết bị:

- Trong vòng 01 tuần, nhà thầu phải trình nộp cho Chủ đầu tư các biên bản, chứng chỉ của tất cả các thử nghiệm đã được tiến hành đối với các vật tư, thiết bị của gói thầu. Thông tin đầy đủ bao gồm mã số, nhãn hiệu, chỉ tiết xác nhận... của các vật tư, thiết bị mà các chứng chỉ, văn bản đề cập tới cũng phải được cung cấp.

- Việc chấp nhận kết quả kiểm tra, giám sát do Chủ đầu tư đưa ra về cung cấp vật tư, thiết bị trong Hợp đồng không có nghĩa là sẽ giải phóng Nhà thầu khỏi những ràng buộc sau khi cung cấp.

b. Kiểm tra chất lượng thi công xây dựng:

- Quản lý chất lượng công trình được thực hiện theo Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/1/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm trước Chủ đầu tư và trước pháp luật về chất lượng Xây lắp (bao gồm chi phí hạng mục chung) kể cả công việc do Nhà thầu phụ thực hiện theo quy định của hợp đồng giao nhận thầu xây dựng.

- Phải tổ chức hệ thống quản lý chất lượng công trình để quản lý chất lượng sản phẩm trong quá trình thi công.

c. Khắc phục các vi phạm về chất lượng:

- Nếu Ban quản lý hoặc Kỹ sư giám sát phát hiện chất lượng vật liệu hoặc khi thi công không đảm bảo yêu cầu thì nhà thầu phải có biện pháp sửa chữa triệt để và kịp thời thống nhất với Chủ đầu tư cách giải quyết. Lập biên bản đầy đủ về biện pháp sửa chữa về chất lượng và khối lượng công việc đã làm.

- Nếu xảy ra sự cố chất lượng thì Nhà thầu phải giữ nguyên hiện trạng và kịp thời báo cáo cho Chủ đầu tư cùng phối hợp giải quyết, phải lập biên bản và đưa vào hồ sơ hoàn công.

d. Ghi chép trong quá trình thi công:

- Nhà thầu phải có 01 quyển Nhật ký công trình, thường xuyên phải có ở công trường để ghi chép thường xuyên, liên tục hàng ngày, kể cả những ngày nghỉ không thi công.

- Sổ nhật ký công trình do nhà thầu phát hành có đóng dấu giáp lai từng trang, nhà thầu có trách nhiệm ghi chép đầy đủ theo quy định hiện hành, nhà thầu có trách nhiệm xuất trình khi Chủ đầu tư hoặc cấp trên có yêu cầu kiểm tra. Sổ nhật ký công trình được nộp kèm theo hồ sơ hoàn công và được coi là một chứng từ trong nghiệm thu tổng thể và hồ sơ quyết toán công trình.

e. Chi phí cho thí nghiệm:

- Nhà thầu phải có trách nhiệm phải thực hiện các thí nghiệm phục vụ cho các hoạt động kiểm tra nghiệm thu theo số lượng trong quy định nghiệm thu, mọi chi phí do nhà thầu chịu, chi phí này được hiểu là đã tính trong giá dự thầu.

- Chi phí các thí nghiệm theo yêu cầu của Chủ đầu tư, Ban quản lý, Tổ chức giám định để kiểm tra xác suất, kiểm tra đối chứng các loại vật liệu, bán thành phẩm và thành phẩm đưa vào công trình do Nhà thầu chi trả.

12. Yêu cầu khác căn cứ quy mô, tính⁸ chất của gói thầu:

- Nhà thầu thực hiện đúng quy trình thi công và nghiệm thu theo quy định hiện hành.

B. CÁC CHỈ DẪN KHÁC:

1. Các chỉ dẫn liên quan đến thay đổi thiết kế và nghiệm thu thanh toán các phần thay đổi:

a. Thay đổi.

Khi xuất hiện những yêu cầu phải thay đổi thiết kế công trình, sau khi thống nhất, Bên mời thầu sẽ có những thay đổi bổ sung cần thiết về thiết kế, chất lượng, số lượng các hạng mục công trình cụ thể:

- Tăng hoặc giảm khối lượng bất kỳ một công việc nào trong hợp đồng
- Bỏ hẳn một việc nào đó
- Thay đổi một đặc tính kỹ thuật hoặc chất lượng một công việc nào đó.
- Thay đổi định vị, cao độ, kích thước
- Bổ sung một số công việc để hoàn chỉnh hạng mục.
- Thay đổi trình tự hoặc thời gian thi công.

Những thay đổi này nếu do lỗi của nhà thầu thì nhà thầu phải chịu chi phí phát sinh. Nếu do yêu cầu của bên mời thầu thì bên mời thầu chịu trách nhiệm.

b. Lập dự toán các thay đổi để bổ sung hợp đồng.

Toàn bộ các thay đổi ở mục a nói trên phải có thiết kế và dự toán bổ sung được cấp có thẩm quyền của bên mời thầu phê duyệt. Dự toán bổ sung được lập dựa trên cơ sở khối lượng thực tế và đơn giá mà nhà thầu áp dụng trong bảng giá dự thầu, nếu trong bảng giá dự thầu không có đơn giá các công việc của dự toán bổ sung thì các đơn giá này sẽ được tính cơ sở các đơn giá tương tự đã có trong dự toán.

c. Nghiệm thu, thanh toán phần thay đổi.

Theo khối lượng thi công và không vượt thiết kế và dự toán bổ sung được cấp có thẩm quyền của bên mời thầu phê duyệt.

2. Các chỉ dẫn khác:

a. Điện nước cho thi công và hạ tầng kỹ thuật khác.

- Hệ thống hạ tầng kỹ thuật cho thi công (đường thi công, chổ ở CBCNV tại công trường, điện nước thi công...) thuộc trách nhiệm và chi phí của nhà thầu.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm về đường phục vụ thi công, giấy phép cho các loại xe, máy và các vấn đề liên quan khác.

- Nhà thầu phải chịu mọi khoản chi phí để được phép đi qua đặc biệt hoặc tạm thời đến công trường. Nhà thầu cũng phải tự đài thọ khoản chi phí để có thêm điều kiện thuận lợi ở ngoài công trường cần thiết để phục vụ công trình.

- Nhà thầu phải tự khai thác nguồn điện, nguồn nước phục vụ cho việc thi công của mình. Nhà thầu phải chịu các chi phí đầu nối và chi phí sử dụng điện, nước cho thi công.

- Việc triển khai điện, nước phục vụ thi công phải đảm bảo an toàn tuyệt đối. Mọi tai nạn có liên quan nhà thầu phải chịu trách nhiệm hoàn toàn.

b. Hàng rào tạm, bao che, bảng hiệu.

- Hàng rào tạm, bao che, bảng hiệu nhằm đảm bảo an ninh, an toàn lao động, vệ sinh môi trường và mỹ quan khu vực.

- Chi phí cho những phần công việc nêu trên do nhà thầu chịu.

c. Định vị công trình.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm:
- + Định vị chính các công trình so với điểm gốc, so với tuyến độ cao quy định.
- + Hiệu chỉnh, vị trí cao độ, tuyến, kích thước toàn bộ công trình.
- + Cung cấp toàn bộ thiết bị, lao động, phụ kiện cần thiết liên quan đến trách nhiệm nêu trên.
- Trong quá trình thi công, nếu xuất hiện bất kỳ những sai lệch nào về vị trí, cao độ tuyến hoặc kích thước của phần thi công thì nhà thầu phải khắc phục ngay những sai lệch đó bằng chi phí của mình theo yêu cầu của giám sát thi công. Trừ trường hợp những sai lệch này là do Bên mời thầu cung cấp sai số liệu.

- Việc kiểm tra công tác định vị của giám sát thi công không làm thay đổi trách nhiệm của nhà thầu về công tác định vị. Do đó nhà thầu phải bảo vệ toàn bộ các cọc dấu, cọc mốc và các vị trí sử dụng được trong khi định vị công trình.

d. Công trình hiện có, công trình công cộng và kế cận.

- Toàn bộ hoạt động để hoàn thành xây lắp công trình phải đảm bảo không làm hư hỏng các công trình hiện có, công trình công cộng và công trình kế cận và không làm trở ngại đến các hoạt động, công tác của các đơn vị khác xung quanh mặt bằng công trình.

e. Giám sát thi công.

- Giám sát thi công do Bên mời thầu chỉ định và có thể giao quyền hạn: Thay mặt Bên mời thầu giám sát việc thi công của nhà thầu; ký biên bản nghiệm thu kỹ thuật, khối lượng công việc; kiểm tra vật tư thiết bị đưa vào xây lắp cho công trình....

- Giám sát thi công có quyền đình chỉ thi công khi phát hiện Nhà thầu không tuân thủ thiết kế. Không nghiệm thu những phần việc không đạt tiêu chuẩn kỹ thuật chất lượng hoặc sai về quy cách, chất lượng, vật liệu...

- Giám sát thi công có quyền yêu cầu Nhà thầu sa thải khỏi công trường bất kỳ người nào có hành vi sai phạm hoặc làm ảnh hưởng đến chất lượng công trình.

f. Nghiệm thu.

- Công tác nghiệm thu được thực hiện theo quy định về nghiệm thu công trình xây dựng hiện hành của Nhà nước.

- Nhà thầu phải lập bản vẽ hoàn công cho tất cả các công việc và hoàn chỉnh hồ sơ nghiệm thu.

- Biên bản nghiệm thu hoàn thành công việc xây lắp sẽ được cấp cho Nhà thầu khi toàn bộ công trình được hoàn thành thỏa mãn yêu cầu thiết kế và các điều kiện thử nghiệm bàn giao và sau khi hoàn thành công việc chạy thử máy móc thiết bị.

- Biên bản nghiệm thu cuối cùng là biên bản được cấp cho Nhà thầu khi Nhà thầu hoàn thành việc bảo hành công trình.

III. Các bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây:

STT	Ký hiệu	Tên bản vẽ	Phiên bản/ngày phát hành
1	<i>Ghi chú: bên mời thầu đính kèm hồ sơ thiết kế, các bản vẽ là tệp tin</i>		

PDF/Word/CAD cùng E-HSMT trên Hệ thống.	- Nhà thầu chỉ chọn các hạng mục công tác trong bản vẽ đối với hạng mục: Thi công các hạng mục sửa chữa khối phòng học, khối phòng chức năng, phòng học bộ môn
---	---